

Bản án số: 434/2020/DSST.  
Ngày 28 tháng 12 năm 2020.  
“*V/v Tranh chấp hợp  
đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hùng V.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Ngọc C.

2. Ông Huỳnh Văn B.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Thanh T, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia phiên tòa.*

Ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 63/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 466/2020/QĐST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 364/2020/QĐST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân Hàng TMCP Việt Á.

Địa chỉ: 34A – 34B Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền có Ông Đặng Minh Hoàng – Nhân viên thu hồi nợ. (có mặt)

Địa chỉ liên hệ: đường D3 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Bùi Thị D, sinh năm: 1962; (vắng mặt)

Địa chỉ: số 77 Hồ Thị B, tổ 5, ấp 3A, xã T, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Văn Rừng, sinh năm: 1961. (vắng mặt)

Địa chỉ: số 77 Hồ Thị B, tổ 5, ấp 3A, xã T, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/7/2011, Bà Bùi Thị D vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Á – Chi nhánh Củ Chi theo hợp đồng tín dụng số: 935/11/VAB-CC/HĐTĐG ngày 13/7/2011, số tiền vay là

45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng), thời hạn vay là 36 tháng, phương thức trả là trả góp vốn và lãi hàng tháng, mục đích vay là chăn nuôi bò sữa, hình thức vay là vay tín chấp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Danh chỉ góp trả tiền vốn và tiền lãi cho Ngân hàng đến ngày 12/01/2013, số tiền vốn đã trả được là 19.750.000 đồng. Bà Danh đã vi phạm quy định về thanh toán tiền lãi và vốn vay cho Ngân hàng theo điều 3 của hợp đồng tín dụng số 935/11/VAB-CC/HĐTĐ ngày 13/7/2011. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc và tạo điều kiện cho khách hàng trả nợ nhưng bà Danh vẫn không thực hiện việc thanh toán nợ vay cho Ngân hàng. Lần cuối bà Danh cam kết đến hết ngày 04/7/2018 trả hết nợ cho Ngân hàng nhưng vẫn không thực hiện được. Tính đến ngày 28/12/2020, bà Danh còn nợ các khoản sau: vốn gốc là 25.250.000 đồng, lãi trong hạn là 3.747.536 đồng, lãi phạt quá hạn là 54.624.907 đồng, lãi phạt chậm trả là 9.262.974 đồng, với tổng số tiền là 92.885.417 đồng (Chín mươi hai triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm mười bảy đồng). Nay, Ngân hàng TMCP Việt Á yêu cầu Tòa án buộc bà Bùi Thị Danh trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 92.885.417 đồng (Chín mươi hai triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm mười bảy đồng), trong đó nợ gốc là 25.250.000 đồng, tổng lãi tạm tính đến ngày 28/12/2020 là 67.635.417 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng kể từ ngày 29/12/2020 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng; Thanh toán 01 lần ngay sau khi bản án phát sinh hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không thay đổi lời trình bày, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bà Bùi Thị Danh.

Các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, điều lệ, hợp đồng tín dụng, giấy ủy quyền, bản sao CMND + HK, bảng kê tính lãi, biên bản làm việc.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện, bị đơn bà Bùi Thị Danh trình bày:

Năm 2011, Bà có vay dùm cho em bà là bà Bùi Thị Út số tiền 45.000.000 đồng tại Ngân hàng TMCP Việt Á, việc trả nợ cho Ngân hàng là do bà Út trả bà hoàn toàn không biết. Do việc vay là do bà vay nên nay bà đồng ý trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Á số tiền còn nợ là 25.250.000 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến nay. Vì hoàn cảnh gia đình bà khó khăn nên bà xin trả dần số tiền trên, mỗi tháng bà trả 5.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền gốc và lãi phát sinh.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Rừng trình bày:

Ông hoàn toàn thống nhất với nội dung mà vợ ông là bà Bùi Thị Danh trình bày, ông không có ý kiến gì bổ sung và cũng không khiếu nại gì.

Các tài liệu, chứng cứ mà bị đơn cung cấp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình gồm: bản sao CMND + HK.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Á yêu cầu bà Bùi Thị Danh thanh toán số tiền 92.885.417 đồng (Chín mươi hai triệu tám trăm tám mươi

lăm nghìn bốn trăm mười bảy đồng) theo hợp đồng tín dụng số 935/11/VAB-CC/HĐTĐG ngày 13/7/2011; Bị đơn bà Bùi Thị Danh đang cư trú tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn, bà Bùi Thị Danh đã có lời khai thể hiện rõ việc nợ của mình và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn Rừng cũng có lời khai và có đơn xin vắng mặt. Bà Danh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Danh vẫn không đến Tòa án và cũng không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì có liên quan đến vụ kiện. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Danh, ông Rừng và căn cứ theo các tài liệu, chứng cứ mà phía nguyên đơn cung cấp; chứng cứ mà Tòa thu thập được để giải quyết vụ kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 91; các điều 227, 228, 264, 266, 267 của Bộ luật Tố tụng dân sự là có cơ sở.

[2] Về nội dung:

Ngân hàng TMCP Việt Á yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi buộc bà Nguyễn Thị Danh phải thực hiện các nghĩa vụ sau:

+ Thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 28/12/2020 là 92.885.417 đồng (Chín mươi hai triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm mười bảy đồng), trong đó nợ gốc là 25.250.000 đồng, tổng lãi tạm tính đến ngày 28/12/2020 là 67.635.417 đồng theo hợp đồng tín dụng số: 935/11/VAB-CC/HĐTĐG ngày 13/7/2011 giữa bà Bùi Thị Danh và Ngân hàng TMCP Việt Á.

+ Thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Á tiền lãi phát sinh theo quy định của hợp đồng đã ký kể từ ngày 29/12/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

+ Bà Bùi Thị Danh phải chịu mọi chi phí phát sinh của Ngân hàng TMCP Việt Á trong suốt quá trình giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Vì bà Danh đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo nội dung hợp đồng tín dụng số 935/11/VAB-CC/HĐTĐG ngày 13/7/2011. Bà Danh chỉ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Á tiền gốc và tiền lãi đến ngày 12/01/2013, số tiền gốc đã thanh toán là 19.750.000 đồng; Phía Ngân hàng đã tạo điều kiện cho bà Danh trả dần số tiền gốc và tiền lãi còn lại nhưng bà Danh vẫn không thực hiện; Tổng số tiền gốc và lãi tính đến thời điểm ngày 28/12/2020 bà Danh còn nợ phía Ngân hàng là 92.885.417 đồng (Chín mươi hai triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm mười bảy đồng), trong đó nợ gốc là 25.250.000 đồng, tiền lãi là 67.635.417 đồng; Phía Ngân hàng đã áp dụng nhiều chính sách ưu đãi tạo điều kiện cho bà Danh trả dần số tiền trên như mỗi tháng trả 5.000.000 đồng nhưng bà Danh vẫn không thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Á là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại các Điều 463, 466, 468, 274, 275, 278, 280, 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 91; Các điều 227, 228, 264, 266, 267 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 274, 275, 278, 280, 357, 463, 466, 468, của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Á buộc bà Bùi Thị D thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 28/12/2020 đối với hợp đồng tín dụng số 935/11/VAB-CC/HĐTĐ ngày 13/7/2011 với tổng số tiền là 92.885.417 đồng (Chín mươi hai triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm mười bảy đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng mà bà D đã ký với Ngân hàng TMCP Việt Á kể từ ngày 29/12/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bùi Thị D phải chịu 4.644.271 đồng (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm bảy mươi một đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Á số tiền tạm ứng án phí 1.818.434 đồng (Một triệu tám trăm mười tám nghìn bốn trăm ba mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2017/0033969 ngày 14/02/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn không có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND H. Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ (12b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hùng Vương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**





***Nơi nhận:***

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND H. Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ (13b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hùng Vương**